

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ
THỰC HIỆN DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

DỰ ÁN:

**XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
“DỨA LẠNG GIANG” CHO SẢN PHẨM DỨA CỦA HUYỆN LẠNG GIANG,
TỈNH BẮC GIANG**

Cơ quan chủ trì : Trung tâm Phát triển nông thôn

Chủ nhiệm dự án : Ths. Đặng Phúc Giang

NĂM 2024

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ
THỰC HIỆN DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

DỰ ÁN:

**XÂY DỰNG, QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
“DỨA LẠNG GIANG” CHO SẢN PHẨM DỨA CỦA HUYỆN LẠNG GIANG,
TỈNH BẮC GIANG**

**Chủ nhiệm dự án
(ký tên)**

Đặng Phúc Giang

Đặng Phúc Giang

**Cơ quan chủ trì dự án
(ký tên và đóng dấu)**

Phạm Duy Khánh

Phạm Duy Khánh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Giới thiệu dự án.....	1
2. Sự cần thiết của việc thực hiện dự án.....	1
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN.....	2
1. Tên dự án.....	2
2. Thời gian thực hiện	2
3. Cấp quản lý.....	2
4. Tổ chức chủ trì dự án.....	2
5. Chủ nhiệm dự án, thư ký khoa học của dự án.....	2
6. Kinh phí thực hiện.....	3
7. Mục tiêu của dự án	3
7.1. Mục tiêu chung	3
7.2. Mục tiêu cụ thể	3
8. Nội dung của dự án	3
8.1. Nội dung 1. Đăng ký xác lập quyền cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”	3
8.2. Nội dung 2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang.....	3
8.3. Nội dung 3. Xây dựng và triển khai hệ thống quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”.....	4
8.4. Nội dung 4. Xây dựng mô hình thí điểm quản lý, sử dụng và khai thác NHCN “Dứa Lạng Giang”	4
8.5. Tổng kết dự án.....	4
9. Các sản phẩm của dự án	4
PHẦN II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN.....	5
1. Giao chủ trì dự án.....	5
2. Phối hợp thực hiện dự án.....	5
3. Bài học kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện dự án.....	6
PHẦN III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN	6
1. Nội dung 1. Đăng ký xác lập quyền cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”	6

1.1. Điều tra, khảo sát, đánh giá giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền cho NHCN "Dứa Lạng Giang"	6
1.2. Xác định các tiêu chí để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận "Dứa Lạng Giang"	9
1.3. Thống nhất tổ chức sở hữu, chức chứng nhận NHCN "Dứa Lạng Giang" ..	11
1.4. Xây dựng Bộ hồ sơ đăng ký NHCN "Dứa Lạng Giang"	12
1.5. Hoàn thiện hồ sơ và nộp đơn đăng ký NHCN "Dứa Lạng Giang"	13
2. Nội dung 2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý NHCN "Dứa Lạng Giang"	14
2.1. Hoàn thiện bản hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, thu hoạch và bảo quản quả dứa mang NHCN "Dứa Lạng Giang"	14
2.2. Xây dựng quy định tổ chức và hoạt động của hệ thống tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Dứa Lạng Giang"	14
3. Nội dung 3. Xây dựng và triển khai hệ thống quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN "Dứa Lạng Giang"	15
3.1. Xây dựng hệ thống nhận diện, quảng bá NHCN "Dứa Lạng Giang"	15
3.2. Xây dựng hệ thống truy xuất thông tin nguồn gốc	16
3.3. Xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm	17
4. Nội dung 4. Xây dựng mô hình thí điểm quản lý, sử dụng và khai thác NHCN ..	20
4.1. Xây dựng mô hình quản lý NHCN "Dứa Lạng Giang"	20
4.2. Tập huấn, hướng dẫn các chủ thể sử dụng NHCN "Dứa Lạng Giang"	20
4.3. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân vận hành quản lý NHCN "Dứa Lạng Giang"	23
4.4. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng NHCN	23
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN	25
4.2. Về công tác tổ chức chủ trì và phối hợp thực hiện dự án	25
4.2. Về việc hoàn thành các nội dung, bảo đảm kết quả và mục tiêu dự án	26
4.2.1. So sánh với yêu cầu về sản phẩm của thuyết minh dự án	26
4.2.2. Đánh giá kết quả thực hiện theo nội dung	27
4.2.3. Mức độ thực hiện nội dung và quy mô so với hợp đồng	29
4.2.4. Đánh giá tình hình sử dụng kinh phí dự án	29
4.2.5. Về hiệu quả khoa học và hiệu quả về kinh tế-xã hội	30
PHẦN V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	30
5.1. Kết luận	30
5.2. Kiến nghị	32

Danh mục từ viết tắt

ATTP	An toàn thực phẩm
BVTV	Bảo vệ thực vật
HTX	Hợp tác xã
NHCN	Nhãn hiệu chứng nhận
NHTT	Nhãn hiệu tập thể
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
SHTT	Sở hữu trí tuệ
QĐ	Quyết định
KT- HT	Kinh tế - Hạ tầng
KHCN	Khoa học và Công nghệ
TM-DV	Thương mại – Dịch vụ
UBND	Ủy ban nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu dự án

Thực hiện Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang với mục tiêu đẩy nhanh tiến độ xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh; Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát triển các sản phẩm chủ lực, tiềm năng của địa phương, lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp đặc thù, thế mạnh của tỉnh để tập trung hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2022; Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 06/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang với vai trò là đơn vị quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dự án đã ký Hợp đồng thực hiện dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh số 16/HĐ-KHCN-DA ngày 10/08/2022 giữa Sở Khoa học và Công nghệ với đơn vị chủ trì là Trung tâm Phát triển nông thôn thực hiện dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”.

2. Sự cần thiết của việc thực hiện dự án

Theo số liệu thống kê năm 2021, huyện Lạng Giang có 330ha¹ trồng dứa, phân bố tại các xã Hương Sơn, Tiên Lục, Tân Thanh, Xương Lâm, Hương Lạc. Giống dứa chủ yếu được trồng tại Lạng Giang là giống dứa Hoàng Hậu (Queen). Dứa Queen phù hợp với đất có kết cấu nhẹ, đảm bảo thoát nước tốt, mực nước ngầm thấp và hơi dốc, thích hợp với các xã vùng cao có nhiều đồi gò² như xã Hương Sơn, Tiên Lục, Tân Thanh. Chu kỳ canh tác kéo dài 12 tháng từ thời điểm trồng đến lúc thu hoạch, năng suất trung bình đạt 30 – 35 tấn/ha. Sản lượng bình quân trên 12.000 tấn/năm, doanh thu đạt trên 300 triệu đồng/ha/năm, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình. Chính quyền huyện Lạng Giang cũng đã xác định dứa là một trong những cây trồng đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn huyện. Việc bảo hộ thương hiệu cho dứa Lạng Giang được xác định là nhiệm vụ để nâng cao danh tiếng cho sản phẩm dứa trên địa bàn huyện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình và phát triển đồi dứa trở thành điểm du lịch trên địa bàn huyện Lạng Giang và tỉnh Bắc Giang.

¹ Báo cáo của UBND huyện Lạng Giang (Văn bản số 3253/UBND-NN&PTNT ngày 29/12/2021)

² Báo cáo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 của huyện Lạng Giang

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án

Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Thời gian thực hiện

24 tháng (từ tháng 08 năm 2022 đến tháng 08 năm 2024)

3. Cấp quản lý

- Dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh.
- Cơ quan quản lý dự án: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang

4. Tổ chức chủ trì dự án

Tên tổ chức chủ trì dự án: Trung tâm Phát triển Nông thôn

Địa chỉ: Số 6, Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Tầng 5, Tòa nhà 1, Số 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.rudec.gov.vn Điện thoại: 00-84-4-37.62.41.91

Fax: 00-84-4-3762.41.93 E-mail: hanhchinhrudec@gmail.com;

Số tài khoản: 3713.0.1030669 tại Kho bạc nhà nước Ba Đình

Đại diện pháp lý: Ông Phạm Duy Khánh Chức vụ: Giám đốc

5. Chủ nhiệm dự án, thư ký khoa học của dự án

5.1. Chủ nhiệm dự án

Họ và tên: Đặng Phúc Giang

Năm sinh: 1985 Giới tính: Nam

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế Nông nghiệp

Chức danh khoa học: Nghiên cứu viên Chức vụ: Cán bộ nghiên cứu

Điện thoại: Tổ chức: 024 37624190 Mobile: 0978.864.268

E-mail: dangphucgianght@gmail.com

Tên tổ chức đang công tác: Trung tâm Phát triển Nông thôn

Địa chỉ: Số 16, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

5.2. Thư ký khoa học của dự án

Họ và tên: Phạm Thế Bảo

Năm sinh: 1986 Nam/Nữ: Nam

Học hàm, học vị: Thạc sỹ Phát triển nông thôn

Chức vụ: Cán bộ nghiên cứu

Điện thoại: 0987356365 E-mail: baophamthe@gmail.com

Tên tổ chức đang công tác: Trung tâm Phát triển nông thôn

Địa chỉ tổ chức: 16 Thụy Khuê – Tây Hồ - Hà Nội

6. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện: **740,00 triệu đồng** trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ từ nguồn chi quản lý hành chính không tự chủ của khối văn phòng Sở KH&CN: 500,00 triệu đồng
- Từ Ngân sách sự nghiệp khoa học của tỉnh: 240,00 triệu đồng
- Từ nguồn đối ứng khác:

7. Mục tiêu của dự án

7.1. Mục tiêu chung

Nâng cao danh tiếng và giá trị sản phẩm dưa Lạng Giang trên thị trường bằng công cụ bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với NHCN “Dưa Lạng Giang”. Góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng sản phẩm, liên kết theo chuỗi giá trị, gia tăng thu nhập, ổn định sinh kế cho người dân vùng sản xuất, kinh doanh sản phẩm dưa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

7.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng được bộ hồ sơ và đăng ký thành công NHCN “Dưa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dưa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Xây dựng được hệ thống các phương tiện, điều kiện để quản lý và khai thác giá trị NHCN “Dưa Lạng Giang”;
- Xây dựng mô hình quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả NHCN “Dưa Lạng Giang”.

8. Nội dung của dự án

8.1. Nội dung 1. Đăng ký xác lập quyền cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dưa Lạng Giang”

- Điều tra, khảo sát, đánh giá giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền cho NHCN “Dưa Lạng Giang”;
- Xác định các tiêu chí để đăng ký NHCN “Dưa Lạng Giang”;
- Xây dựng Bộ hồ sơ đăng ký NHCN “Dưa Lạng Giang”;
- Nộp đơn đăng ký NHCN tại Cục Sở hữu Trí tuệ và thực hiện các thủ tục theo đuổi đơn đăng ký NHCN “Dưa Lạng Giang” theo quy định.

8.2. Nội dung 2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý NHCN “Dưa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dưa của huyện Lạng Giang

- Hoàn thiện bản hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, thu hoạch và bảo quản quả dưa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”;
- Xây dựng quy định tổ chức và hoạt động của hệ thống tổ chức quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang”;
- Xây dựng, hoàn thiện và trình ban hành các văn bản quản lý NHCN.

8.3. Nội dung 3. Xây dựng và triển khai hệ thống quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống nhận diện, quảng bá NHCN “Dứa Lạng Giang”;
- Hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất thông tin nguồn gốc cho sản phẩm quả dưa mang NHCN “Dứa Lạng Giang” bằng công nghệ QR Code;
- Xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”.

8.4. Nội dung 4. Xây dựng mô hình thí điểm quản lý, sử dụng và khai thác NHCN “Dứa Lạng Giang”

- Xây dựng mô hình quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang”;
- Tập huấn, hướng dẫn các chủ thể sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”;
- Hỗ trợ tổ chức, cá nhân vận hành hệ thống quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang”.

8.5. Tổng kết dự án

- Xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện dự án.

9. Các sản phẩm của dự án

- 1) Báo cáo kết quả dự án (Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt).
- 2) Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm Dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
- 3) 02 bản đồ: Bản đồ hiện trạng vùng sản xuất "Dứa Lạng Giang"; tỷ lệ 1/10.000; bản đồ khu vực địa lý tương ứng với sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”, tỷ lệ 1/10.000.
- 4) Bộ hồ sơ đăng ký NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm: Quả dưa;
- 5) Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang” được cấp.
- 6) Hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, bảo quản, dưa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”.
- 7) Hệ thống các văn bản quản lý; phương tiện nhận diện, khai thác NHCN “Dứa Lạng Giang”.

- 8) Hệ thống truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm quả dưa mang NHCN “Dưa Lạng Giang”;
- 9) Mô hình thí điểm quản lý, khai thác và sử dụng NHCN “Dưa Lạng Giang”.
- 10) Kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dưa Lạng Giang”.
- 11) Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát chất lượng sau khi sản phẩm dưa của huyện Lạng Giang được bảo hộ.
- 12) 02 chuyên đề nghiên cứu;
- 13) Kỷ yếu 02 hội thảo khoa học;
- 14) Hồ sơ 01 hội nghị công bố;
- 15) Hồ sơ 03 hội nghị tập huấn;
- 16) Các sản phẩm khác: 01 mẫu phiếu điều tra; Phiếu kết quả phân tích 30 mẫu quả dưa.

PHẦN II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

1. Giao chủ trì dự án

Trung tâm Phát triển nông thôn được giao chủ trì thực hiện dự án theo: (i) Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 06/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dưa Lạng Giang” cho sản phẩm dưa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”; ii) Hợp đồng thực hiện dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh số 16/HĐ-KHCN-DA ngày 10/08/2022 giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Trung tâm Phát triển nông thôn về việc thực hiện dự án “Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dưa Lạng Giang” cho sản phẩm dưa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang với vai trò là đơn vị quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dự án.

2. Phối hợp thực hiện dự án

Trong quá trình triển khai, thực hiện dự án, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang với vai trò là đơn vị quản lý, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phối hợp, hỗ trợ giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc theo quy định nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện dự án. UBND huyện Lạng Giang đã phối hợp với Trung tâm Phát triển nông thôn theo từng nội dung để thực hiện các công việc của dự án theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Các đơn vị tham gia phối hợp thực hiện gồm:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang
- UBND huyện Lạng Giang

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng NN&PTNT huyện Lạng Giang
- UBND các xã, các HTX, tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh dựa trên địa bàn
- Đơn vị phân tích chất lượng, đơn vị thiết kế và cung cấp dịch vụ thực hiện các nội dung của dự án.

3. Bài học kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện dự án

✓ Quá trình đăng ký bảo hộ và xây dựng mô hình có sự tham gia tích cực của cộng đồng: Bên cạnh sự tham gia của các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, các HTX sản xuất và kinh doanh dựa và các hộ gia đình cũng nhiệt tình đóng góp ý kiến, ủng hộ và tham gia. Đây là đối tượng hưởng lợi chính của dự án và cũng là đối tượng duy trì, phát triển mô hình trong giai đoạn tiếp theo.

✓ Tổ chức hệ thống quản lý NHCN mà chủ sở hữu là cơ quan nhà nước, cần có sự phối hợp giữa các đơn vị chuyên môn, các đoàn thể, tổ chức cơ sở nhằm hạn chế việc hình thành bộ phận mới trong hệ thống quản lý.

✓ Phát huy, khuyến khích tối đa tính chủ động, độc lập và tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm dựa Lạng Giang trong việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị, danh tiếng của sản phẩm dựa đã được bảo hộ.

✓ Khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng hệ thống tự kiểm soát, thực hiện các biện pháp tự kiểm soát đối với sản phẩm mang NHCN; áp dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật nhằm duy trì chất lượng nguồn giống, chất lượng sản phẩm, đảm bảo các tính chất, chất lượng của sản phẩm đã được bảo hộ NHCN; thực hiện các chỉ đạo của cơ quan chuyên môn và Hướng dẫn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mang NHCN.

✓ Vận dụng cơ chế hậu kiểm trong việc trao quyền sử dụng NHCN “Dừa Lạng Giang” nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh dựa trên địa bàn huyện Lạng Giang sử dụng, khai thác và nâng cao giá trị thương mại đối với NHCN “Dừa Lạng Giang” được bảo hộ.

PHẦN III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Nội dung 1. Đăng ký xác lập quyền cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dừa Lạng Giang”

1.1. Điều tra, khảo sát, đánh giá giá hiện trạng nhằm xác định căn cứ thực tiễn và khoa học cho việc xác lập quyền cho NHCN "Dừa Lạng Giang"

1.1.1. Đặc điểm sản xuất dứa trên địa bàn huyện Lạng Giang

Lạng Giang là huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang, địa hình núi đồi thấp. Nơi đây được thiên nhiên ban tặng khí hậu ôn hoà, đất đai màu mỡ rất phù hợp để trồng cây ăn quả. Cây Dứa Queen được người dân địa phương ví như “cây của núi đồi”, với sức sống mãnh liệt và cho trái quanh năm. Cây dứa ở Lạng Giang được trồng theo quy trình VietGAP, vùng sản xuất tập trung ở xã Hương Sơn, Hương Lạc và trồng xen tại các xã khác trên địa bàn huyện (xã Tiên Lục, Tân Thanh...) theo thống kê tổng diện tích gần 330ha, trong đó diện tích trồng dứa tập trung là 252ha, còn lại là diện tích trồng tận dụng (trồng làm hàng rào, xen vườn tạp). Sản lượng dứa hàng năm cung ứng ra thị trường từ 6.000 - 10.000 tấn, chủ yếu phục vụ thị trường các tỉnh phía Bắc. Nông dân Lạng Giang trồng dứa theo 1 vụ dứa chính vụ (từ tháng 5 đến tháng 7 dương lịch) và 2 vụ dứa trái vụ (trái vụ sớm từ tháng 1 - tháng 4 và trái vụ muộn thu hoạch từ tháng 8 - 11, dương lịch).

Nghiên cứu tập trung khảo sát, điều tra thực địa tại 5 xã: Lựa chọn hộ điều tra hộ trên địa bàn 05 xã trồng dứa, gồm: Hương Sơn, Tiên Lục, Tân Thanh, Xương Lâm, Hương Lạc (thay thế cho xã Tân Hưng đã hết diện tích trồng dứa). Như vậy, địa bàn khảo sát sẽ bổ sung xã Hương Lạc, loại bỏ xã Tân Hưng như dự kiến ban đầu (thuyết minh dự án) cho phù hợp với thực tế. Đây cũng là khu vực nghiên cứu khoanh vùng và lấy mẫu đánh giá chất lượng phục vụ công tác bảo hộ NHCN “Dứa Lạng Giang”.

Qua khảo sát chi tiết bằng phiếu hỏi 90 hộ sản xuất tại các xã trên địa bàn huyện Lạng Giang cho thấy: Dứa được trồng chủ yếu trên vườn đồi, thường đi liền với đất ở, quy mô sản xuất nhỏ (dưới 1ha chiếm gần 80%), diện tích trên 1ha chiếm tỉ lệ 22,22% (trong tổng số 90 hộ khảo sát).

Diện tích đất nông nghiệp bình quân của hộ đạt 8037,49 m² trong đó diện tích trồng dứa bình quân của hộ là 4087,35 m². Năng suất dứa bình quân/hộ đạt 38,09 tấn/ha, nhiều hộ trồng chuyên canh, áp dụng quy trình VietGAP có năng suất vượt trội hơn đạt mức 40 – 50 tấn/ha, đạt năng suất tối đa với giống dứa Queen khu vực phía Bắc.

Qua điều tra cho thấy, hầu hết các hộ trồng dứa có hoạt động sản xuất theo hướng hàng hóa, các hộ dân tiến hành làm đất, chăm sóc, nhổ cỏ, bón phân cho dứa. Đặc biệt việc sử dụng thuốc kích thích ra hoa là biện pháp kỹ thuật giúp điều chỉnh vụ dứa được các hộ thực hiện. Thời gian từ lúc kích thích đến lúc ra hoa thường là 30 -45 ngày. Đặc biệt là việc trồng dứa rất ít khi phải sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (chỉ có 12,22% số hộ phải dùng thuốc), hầu hết các hộ sử dụng biện pháp nhổ bỏ đối với các cây bị bệnh, việc sử dụng thuốc BVTV được thực hiện theo đúng nguyên tắc 4 đúng nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm an toàn.

1.1.2. Thu hoạch, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm

a. Thu hoạch và bảo quản dứa

Hoạt động thu hoạch dứa được thực hiện bằng tay, do điều kiện đất đồi, dứa được cắt bằng dao, liềm, vận chuyển bằng xe rùa ra đường giao thông gần nhất để bán cho các thương lái thu mua. Chi phí hao hụt được trừ trên đầu cân. Thông thường tỷ lệ khấu hao được thỏa thuận từ 3 – 5%.

Do hình thức tiêu thụ là quả tươi, không sử dụng chất bảo quản, không vận chuyển bằng kho lạnh nên theo đánh giá: 65,56% số hộ khảo sát cho rằng nguyên nhân hao hụt là do thời tiết nóng, 15,56% cho rằng nguyên nhân là do thời gian gom hàng lâu do quy mô các hộ nhỏ.

b. Kênh phân phối sản phẩm dứa

Dứa được tiêu thụ dưới dạng quả tươi, được bao gói bằng túi nilon (loại túi 10 -20kg), vận chuyển đến các chợ đầu mối các tỉnh, chợ dân sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Nhờ điều chỉnh thời gian sinh trưởng, ra hoa, dứa Lạng Giang có thể cho thu hoạch quanh năm. Tập trung nhiều nhất vào các thời điểm tháng 1, 3, 6 và tháng 10 hàng năm.

Tùy vào sản lượng, quy mô, thời điểm thu hoạch, người dân có thể kết hợp các hình thức tiêu thụ khác nhau. Phần lớn nông dân trồng dứa chọn “Bán cho người thu gom trong tỉnh” (chiếm 87,15%) và tự bán cho khách hàng (chiếm 18,96%) về sản lượng của các hộ lựa chọn các hình thức tiêu thụ này.

1.1.3. Những thuận lợi và khó khăn trong sản xuất, thương mại sản phẩm

Thuận lợi

- Điều kiện khí hậu, đất đai thuận lợi là cơ sở để phát triển ngành hàng dứa trên địa bàn huyện Lạng Giang. Đặc biệt là trên địa bàn các xã miền núi như Hương Sơn, Hương Lạc;

- Huyện Lạng Giang nằm trên trục giao thông chính (Quốc lộ 1A) nối liền với các tỉnh Lạng Sơn – Hà Nội và các tỉnh lân cận, thuận tiện cho việc vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm dứa;

- Cây dứa là cây dễ trồng, không yêu cầu khắt khe về chăm sóc, phù hợp và phát triển lâu đời tại huyện Lạng Giang, người dân có nhiều kinh nghiệm, thuần thục trong trồng, chăm sóc dứa.

Điểm mạnh, điểm yếu của dứa Lạng Giang

Qua tiếp xúc trực tiếp với khách hàng, các hộ điều tra đánh giá: Điểm nổi bật của dứa được trồng ở Lạng Giang là có vị ngọt đậm, mùi thơm, mẫu mã đẹp, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng Việt Nam (ưa ngọt).

Điểm mạnh về sản xuất: Đa phần các hộ sản xuất đã tuân thủ trong việc điều chỉnh thời vụ dứa, có thể chủ động điều chỉnh vụ theo 4 thời điểm thu hoạch chính: 1) thu hoạch tháng 1: là thời điểm phục vụ cho thờ cúng (tháng 12, tháng 1 âm lịch); 2) thu tháng 2,3 là thời điểm thị trường hiếm trái cây; 3) Tháng 5-6 là thời điểm chính vụ, nhưng thời tiết nắng, dễ cháy quả, khô và giá bán thấp; 4) Tháng 8,9 là thời điểm hết mùa vải, giá bán cao. Theo đánh giá của người sản xuất, chất lượng dứa của các giai đoạn có tính tương đồng. Đây là lợi thế của dứa Lạng Giang. Điểm yếu lớn nhất của dứa Lạng Giang theo các hộ đánh giá khi triển khai phân phối sản phẩm là thời gian bảo quản ngắn (5-7 ngày), không phù hợp cho vận chuyển, tiêu thụ ở địa bàn xa.

Khó khăn – thách thức.

- Diện tích dứa có nguy cơ thu hẹp do quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang khu công nghiệp;

- Thời tiết, thiên tai, đặc biệt là những năm nắng nhiều, khô hạn, trong điều kiện khó khăn về nguồn nước tưới (gần như không tưới nước), ảnh hưởng đến năng suất dứa.

Cơ hội phát triển ngành dứa trên địa bàn huyện

Trên địa bàn huyện Lạng Giang, xã Hương Sơn là vùng trồng dứa tập trung, được chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm trong phát triển cây dứa trên địa bàn huyện Lạng Giang. Do các yếu tố khí hậu, thổ nhưỡng của núi đồi ban tặng nên dứa Hương Sơn có nhiều điểm nổi trội hơn so với các loại dứa khác. Với ưu thế về thổ nhưỡng và khí hậu nơi đây, cùng với sự chung tay của chính quyền và truyền thống cần cù nhưng không ngừng học hỏi, áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong nông nghiệp của bà con, dứa đã trở thành cây trồng thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình. Từ nhiều năm nay, cây dứa đã trở thành cây trồng lợi thế, gắn bó và giúp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, đặc biệt là người đồng bào dân tộc (Nùng, Sán Dìu...). Với những đồi dứa trải dài trong không gian xanh mát, nơi đây hướng hẹn sẽ là điểm tham quan, trải nghiệm thú vị cho giới trẻ, có tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với văn hóa địa phương.

1.2. Xác định các tiêu chí để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”

1.2.1. Xác định các tiêu chí về nguồn gốc:

Kết quả xây dựng bản đồ: Xác định khu vực địa lý tương ứng đăng ký bảo hộ NHCN “Dứa Lạng Giang” gồm các xã Hương Sơn, Hương Lạc, Xương Lâm, Tiên Lục và xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khu vực sản xuất dứa tương ứng được mô tả trong Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với sản phẩm nhãn mang NHCN “Dứa Lạng Giang” được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt theo Quyết

định số 1250/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về việc cho phép sử dụng tên địa danh “Lạng Giang” để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” và xác nhận bản đồ khu vực địa lý tương ứng với nhãn hiệu.

1.2.2. Xác định các tiêu chí về hình thái, cảm quan và chất lượng của quả dứa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”

a. Quy trình triển khai được tổ chức như sau:

- Xác định, xây dựng các chỉ tiêu chất lượng lý hóa cần phân tích;
- Tổ chức lấy mẫu, bảo quản mẫu và gửi mẫu đánh giá chất lượng lý hóa;
- Tổng hợp kết quả phân tích, đề xuất các tiêu chí đặc thù đăng ký bảo hộ;

b. Các bước triển khai lấy mẫu và đánh giá chất lượng

Dứa quả được lấy từ các hộ đại diện trên khu vực các xã trồng dứa của huyện Lạng Giang bao gồm: Hương Sơn, Tiên Lục, Tân Thanh, Xương Lâm, Hương Lạc; đồng thời đây cũng là các địa phương dự kiến sẽ nằm trong vùng bảo hộ NHCN dứa Lạng Giang. Quá trình lấy mẫu do cán bộ chuyên môn của đơn vị chủ trì phối hợp với đơn vị phân tích và các xã thực hiện dựa trên điều kiện phân bố của dứa trên địa bàn huyện Lạng Giang.

❖ Xử lý mẫu dứa quả, phân tích, tổng hợp kết quả

- Mẫu dứa sau khi được xử lý được đánh mã số để đảm bảo tính độc lập khách quan trong quá trình xử lý, phân tích và kết quả thu được. Quá trình phân tích được thực hiện trong phòng Thí nghiệm của Viện nghiên cứu tăng trưởng xanh.

- Tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, cán bộ quản lý và người sản xuất, kinh doanh dứa về kết quả phân tích chất lượng dứa.

- Hoàn thiện bộ tiêu chí dùng để đăng ký chứng nhận sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.

1.2.3. Xây dựng bộ tiêu chí dùng để đăng ký chứng nhận sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.

Bộ tiêu chí dùng để đăng ký chứng nhận sản phẩm mang nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang” được thống nhất chi tiết như sau:

a. Các tiêu chí về nguồn gốc sản phẩm dứa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”

Sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang” là quả dứa tươi, giống Queen (nữ hoàng) được trồng tại các xã Hương Sơn, Hương Lạc, Xương Lâm, Tiên Lục và xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khu vực sản xuất dứa tương ứng được mô tả trong Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với sản phẩm nhãn mang NHCN “Dứa Lạng Giang” được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt, nộp đăng ký nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ.

b. Các tiêu chí về hình thái, cảm quan và chất lượng quả dưa đăng ký bảo hộ cho NHCN “Dưa Lạng Giang”:

- *Tiêu chí cảm quan, hình thái quả dưa*

- + Quả dưa hình trụ tròn, hoặc trụ thon đầu.
- + Quả dưa phải nguyên vẹn, không dập nát, hình dáng phát triển tự nhiên, chỉ có 01 chồi ngọn và một phần cuống quả. Chồi ngọn thẳng (hoặc hơi cong), không có lá héo hoặc khô.
- + Vỏ quả: Vỏ quả không có vết nứt, không có vết dập rõ rệt ảnh hưởng đến chất lượng quả, không chứa vết côn trùng, rậm nắng ảnh hưởng đến hình thức bên ngoài của sản phẩm.
- + Ruột quả: Thịt quả không bị nhót, không mềm nhũn, không khô xốp. Mặt cắt ngang quả không được có vết nâu hoặc thâm. Màu sắc thịt quả từ trắng ngà đến vàng tùy theo độ chín.
- + Mùi vị của thịt quả: Thịt quả có mùi thơm nhẹ đến thơm đặc trưng của dưa chín, có vị chua ngọt đến ngọt. Không có mùi vị lạ.

- *Chỉ tiêu kích thước, khối lượng quả*

Bảng 1. Chỉ tiêu kích thước, khối lượng quả dưa đăng ký bảo hộ

TT	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trọng lượng quả	$\geq 0,6$ kg
2	Đường kính quả	≥ 8 cm
3	Chiều dài quả	≥ 10 cm
4	Tỷ lệ ăn được	≥ 60 %

- *Chỉ tiêu chất lượng lý hóa*

STT	Tên chỉ tiêu	Mức chất lượng
1	Hàm lượng nước (%)	≥ 80
2	Hàm lượng chất khô hòa tan (Độ Brix)	≥ 12
3	Hàm lượng Đường (%)	$\geq 11,5$
4	Hàm lượng Acid hữu cơ (%)	$\leq 1,8$
5	Hàm lượng Vitamin (mg/100g)	17 – 24
6	Hàm lượng chất xơ (%)	1,0 -3,0

1.3. Thống nhất tổ chức sở hữu nhãn hiệu chứng nhận đồng thời là tổ chức chứng nhận NHCN “Dưa Lạng Giang”.

Trên cơ sở đó thực hiện thủ tục xin phép Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang cho phép UBND huyện Lạng Giang được sử dụng địa danh “Lạng Giang” để bảo hộ cho

NHCN “Dứa Lạng Giang”. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về việc cho phép sử dụng tên địa danh “Lạng Giang” để đăng ký NHCN “Dứa Lạng Giang”; xác nhận bản đồ khu vực địa lý tương ứng với nhãn hiệu và giao UBND huyện Lạng Giang có trách nhiệm xây dựng quy định, quy chế, quy trình để quản lý và sử dụng tên địa danh “Lạng Giang” theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

1.4. Xây dựng Bộ hồ sơ đăng ký NHCN “Dứa Lạng Giang”

1.4.1. Xây dựng mẫu NHCN (Logo) “Dứa Lạng Giang”

Dựa trên các phương án logo được thiết kế, Đơn vị chủ trì đã phối hợp tổ chức Hội thảo lấy ý kiến đóng góp vào logo nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”, tham gia Hội nghị có: Đại diện các sở KH&CN, NN&PTNT, Công thương, UBND huyện Lạng Giang, các phòng ban, đoàn thể trên địa bàn huyện và đại diện các xã và người sản xuất, kinh doanh dứa trên địa bàn. Hội thảo đã nhận được các ý kiến góp ý tích cực, gợi ý các điều chỉnh phù hợp để đơn vị thiết kế hoàn thiện và hoàn thiện logo mang đặc trưng sản phẩm và bản sắc địa phương.

Căn cứ vào các ý kiến đóng góp tại Hội thảo và kết luận Hội thảo, đơn vị chủ trì, đơn vị thiết kế đã tiếp thu hoạch hiện mẫu logo và thống nhất với UBND huyện Lạng Giang - đơn vị dự kiến là chủ sở hữu, quản lý NHCN. Mẫu logo đăng ký bảo hộ NHCN cho sản phẩm “Dứa Lạng Giang” như sau:

Hình 1. Mẫu nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang” đăng ký bảo hộ



Màu sắc: Nhãn hiệu gồm 2 màu chủ đạo là màu xanh và màu vàng, tượng trưng cho màu xanh của lá và màu vàng của quả dứa khi chín. Cụ thể, Màu xanh gồm: xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt; màu vàng gồm: vàng đậm và vàng nhạt.

- **Mô tả:** Nhãn hiệu gồm phần hình và phần chữ: Phần hình: gồm hình quả dứa chín có chồi ngọn ở trung tâm nhãn hiệu, quả màu vàng đậm, chồi màu xanh; 2 miếng dứa màu vàng; hình dãy núi làm nền phía sau; Phần chữ: Chữ “DỨA LẠNG

GIANG” được đặt ở chân nhãn hiệu, màu xanh lá cây đậm, hướng tới sản phẩm an toàn, chất lượng.

1.4.2. Xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng NHCN

Quy chế quản lý và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang” đã được xây dựng, lấy ý kiến với sự tham gia của đại diện cơ quan quản lý, tác nhân tham gia để góp ý, thống nhất nội dung Quy chế. UBND huyện Lạng Giang đã thông qua Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quy chế quản lý và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang” có 5 Chương, gồm 20 điều, quy định chi tiết về sản phẩm, khu vực địa lý tương ứng với NHCN “Dứa Lạng Giang”, tổ chức hệ thống quản lý của chủ sở hữu (UBND huyện Lạng Giang) đối với nhãn hiệu được bảo hộ; trao quyền sử dụng NHCN cho các tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu và kiểm soát đối với việc sử dụng nhãn hiệu.

1.5. Hoàn thiện hồ sơ và nộp đơn đăng ký NHCN “Dứa Lạng Giang”

- Hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN "Dứa Lạng Giang" theo quy định tại Điều 105, Luật Sở hữu trí tuệ. Hồ sơ được chuẩn bị dựa trên kết quả nghiên cứu, đánh giá phù hợp với thực tế. Hồ sơ được lấy ý kiến thông qua tại Hội thảo 01: Hội thảo lấy ý kiến về mẫu nhãn hiệu, bản đồ, quy chế quản lý và sử dụng, tiêu chí chứng nhận và thống nhất hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN “Dứa Lạng Giang”.

- Hoàn thiện và nộp hồ sơ đăng ký NHCN "Dứa Lạng Giang" nộp lên Cục Sở hữu trí tuệ bao gồm các tài liệu:

- +Tờ khai đăng ký NHCN;
- +Bộ tiêu chí chứng nhận sản phẩm;
- +Mẫu nhãn hiệu (Logo);
- +Quy định quản lý và sử dụng NHCN;
- +Quyết định cho phép sử dụng địa danh để đăng ký bảo hộ NHCN;
- +Bản đồ khu vực địa lý tương ứng với sản phẩm mang NHCN;

- Nộp đơn đăng ký nhãn hiệu chứng nhận tại Cục Sở hữu trí tuệ và thực hiện các thủ tục theo đuổi đơn đăng ký NHCN “Dứa Lạng Giang” theo quy định.

Kết quả nội dung 1:

Nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang được bảo hộ theo Quyết định số 51579/QĐ-SHTT. TP ngày 04/05/2024 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 489904.

2. Nội dung 2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang

2.1. Hoàn thiện bản hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, thu hoạch và bảo quản quả dứa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”.

Hướng dẫn quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản dứa được xây dựng dựa trên cơ sở quy trình tổng quát áp dụng đối với dứa nói chung và đặc thù của dứa tại Lạng Giang nói riêng quy trình đã được người sản xuất áp dụng từ trước, trên cơ sở kế thừa và điều chỉnh phù hợp. Tài liệu đã được tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân có liên quan để hoàn thiện Hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, bảo quản, dứa mang NHCN “Dứa Lạng Giang”. Hướng dẫn kỹ thuật đã được UBND huyện Lạng Giang ban hành kèm theo Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận tại Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 31/12/2022. Tài liệu được sử dụng làm tài liệu tập huấn cho các hộ sản xuất dứa trên địa bàn.

2.2. Xây dựng quy định tổ chức và hoạt động của hệ thống tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”

Để tổ chức quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” sau khi được bảo hộ. Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc cho phép sử dụng tên địa danh “Lạng Giang” để đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”; xác nhận vào bản đồ khu vực địa lý tương ứng với nhãn hiệu và giao UBND huyện Lạng Giang có trách nhiệm xây dựng quy định, quy chế, quy trình để quản lý và sử dụng tên địa danh “Lạng Giang” theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ. UBND huyện Lạng Giang đã phối hợp với đơn vị chủ trì thực hiện dự án xây dựng các hệ thống văn bản phục vụ công tác quản lý đối với NHCN “Dứa Lạng Giang”. Các quy định, công cụ quản lý được xây dựng, lấy ý kiến hội thảo, hoàn thiện, thống nhất ban hành theo Quyết định 1247/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND huyện Lạng Giang về việc Ban hành Hướng dẫn quy định quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Dứa Lạng Giang" cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Chi tiết các quy định bao gồm:

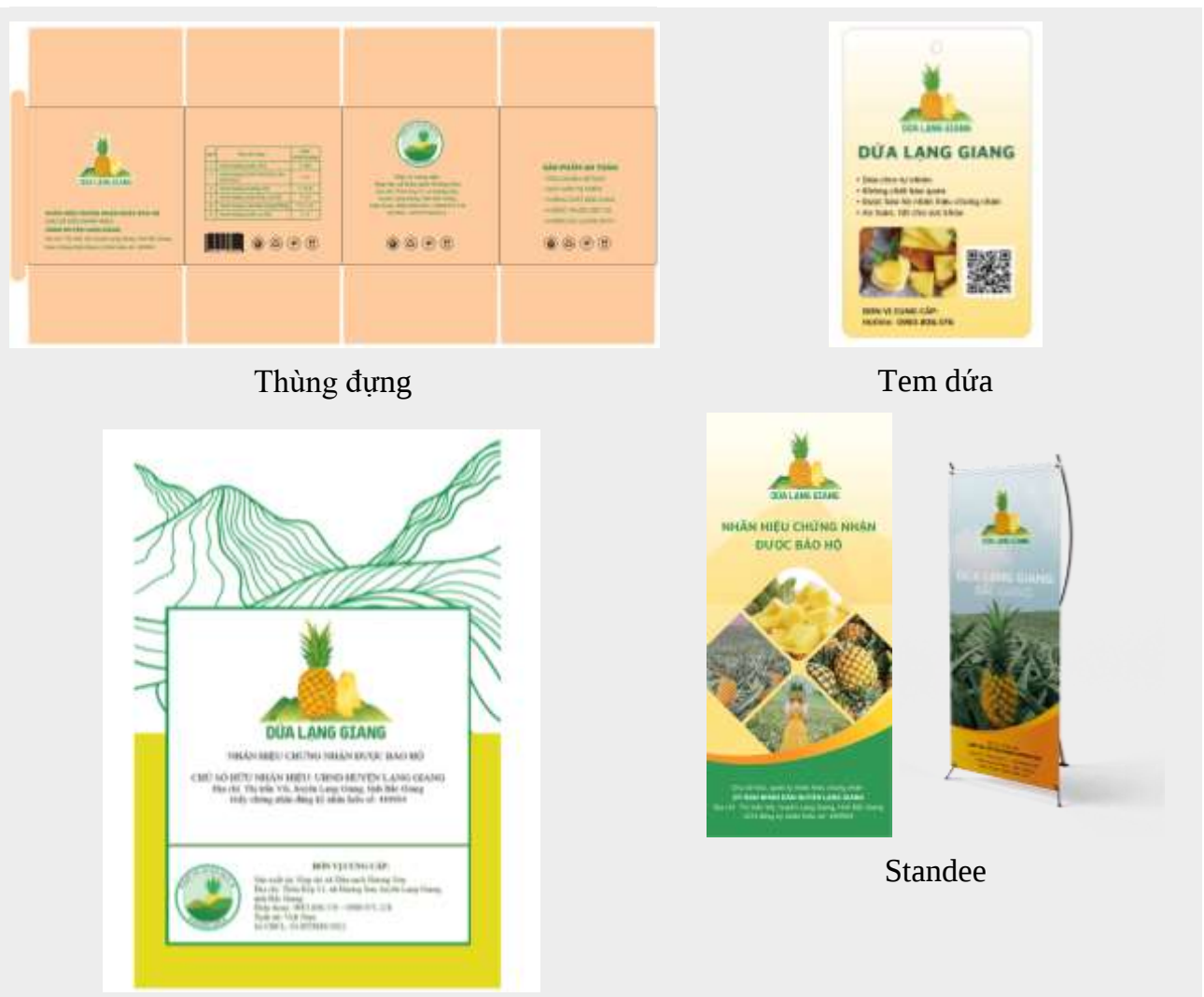
1. Quy định tổ chức hoạt động của hệ thống tổ chức quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”
2. Quy định về việc cấp và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”
3. Quy định sử dụng tem, nhãn, bao bì sản phẩm quả dứa mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”
4. Quy định kiểm soát sản phẩm quả dứa mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”
5. Sổ sách, biểu mẫu theo dõi và ghi chép thông tin áp dụng cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”

3. Nội dung 3. Xây dựng và triển khai hệ thống quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”

3.1. Xây dựng hệ thống nhận diện, quảng bá NHCN “Dứa Lạng Giang”

Bộ nhận diện sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang” được xây dựng nhằm mục tiêu cung cấp đầy đủ thông tin, hình ảnh, từ ngữ, màu sắc... để người tiêu dùng nhận biết đúng sản phẩm dứa Lạng Giang trên thị trường. Trong nội dung của dự án để thiết kế bộ nhận diện cho sản phẩm dứa Lạng Giang đã tiến hành một số hoạt động như thu thập thông tin, lấy ý kiến, ý tưởng, nội dung,... thuê thiết kế, tổ chức hội thảo góp ý và hoàn thiện bộ nhận diện. Bộ nhận diện này đã được hoàn thiện dưới sự góp ý trực tiếp của các cơ quan quản lý, các đơn vị chuyên môn trên địa bàn các xã vùng dự án, người sản xuất và kinh doanh và đặc biệt là các Hợp tác xã và các đối tác chuẩn bị tham gia tiêu thụ thử nghiệm sản phẩm mang NHCN. Một số thiết kế bộ nhận diện cho sản phẩm dứa Lạng Giang như: Tờ rơi, poster, bao bì, nhãn mác, tem sản phẩm, biển hiệu và một số phụ kiện khác.

Hình 2. Hệ thống nhận diện sản phẩm dứa Lạng Giang



điểm sản xuất, thời gian thu hái, chế biến, bảo quản... Các thông tin sau khi khai báo sẽ được mã hóa trên tem QRcode, các cơ sở, doanh nghiệp có thể tự in tem này hoặc đặt hàng nhà cung cấp dịch vụ để in ấn và dán lên sản phẩm.

- Xây dựng hệ thống sổ sách ghi chép hoạt động sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm Dứa Lạng Giang mang NHCN; Hệ thống sổ sách này là tài liệu ghi chép của người sản xuất, cơ sở để khai báo thông tin theo lô sản phẩm. Đồng thời là hồ sơ lưu trữ thông tin phục vụ cho kiểm tra, giám sát, đối chiếu thông tin về nguồn gốc khi cần.

3.3. Xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”

3.3.1. Phương án xúc tiến thương mại, tiêu thụ theo chuỗi giá trị

Căn cứ vào việc nghiên cứu và rút kinh nghiệm từ lý thuyết phát triển thị trường, từ hiện trạng chuỗi giá trị Dứa Lạng Giang, từ thực tiễn triển khai liên kết thị trường theo chuỗi giá trị. Chúng tôi đã tổng hợp và đưa ra các giải pháp phát triển thị trường tiêu thụ Dứa Lạng Giang mang NHCN như sau:

a) Phương án phát triển thị trường theo kênh trung gian tại chỗ

Sức tiêu thụ hiện tại của kênh bán hàng này phụ thuộc khá nhiều vào lượng khách đến du lịch. Với số lượng khách du lịch (chưa tính lượng khách vắng lai). Khách hàng tiêu thụ sản phẩm dứa theo giống: Khách du lịch thường có xu hướng dùng sản phẩm bản địa, có vị thơm tự nhiên, có khả năng phát triển để cung cấp cho nhu cầu của du khách và người tiêu dùng địa phương. Đối với dứa, với sản lượng lớn, cần có chiến lược thúc đẩy kênh tiêu thụ ra ngoại tỉnh.

Một số giải pháp:

- Tăng cường công tác quảng bá và giới thiệu sản phẩm trên (báo, đài, tivi...), các công cụ quảng bá truyền thống (tờ rơi, biển quảng cáo, panô, áp phích), các phương tiện quảng bá hiện đại (trên internet, xây dựng trang web...).

- Tổ chức giới thiệu sản phẩm tại chỗ như các hội nghị khách hàng có thử nếm sản phẩm kết hợp với các lễ hội trong tỉnh (du lịch, hội chợ ...).

- Thu hút và hỗ trợ các tác nhân trung gian tham gia kênh phân phối.

b) Phương án phát triển thị trường ngoại tỉnh Bắc Giang

❖ Phương án phát triển thị trường theo hệ thống siêu thị

Hệ thống các siêu thị tại Hà Nội chính là cơ sở để mở rộng quy mô sản xuất Dứa Lạng Giang. Đây là thị trường tiềm năng có sức mua lớn, đặc biệt là các khu công nghiệp, đô thị lớn - nơi có mật độ dân cư tập trung.

Một số giải pháp:

- Tăng cường công tác quảng bá và giới thiệu sản phẩm trên (báo, đài, tivi...), các công cụ quảng bá truyền thống (tờ rơi, biển quảng cáo, panô, áp phích), các phương tiện quảng bá hiện đại (internet, xây dựng trang web...)
- Tổ chức các hội nghị thử nếm và giới thiệu sản phẩm tại một số hệ thống siêu thị của Hà Nội (Fivimart, BigC...).
- Thu hút và hỗ trợ các tác nhân trung gian tham gia kênh phân phối.
- Hoàn thiện các điều kiện sản xuất và kinh doanh: Đăng ký kinh doanh, mã số thuế, Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh và an toàn thực phẩm; Đăng ký nhãn hiệu hàng hoá; Báo giá; Chứng nhận chất lượng sản phẩm, kiểm nghiệm lý hoá, vi sinh vật; Đa dạng về bao gói; Hoàn chỉnh hệ thống thanh toán qua ngân hàng và hóa đơn giá trị gia tăng.

❖ Phương án phát triển thị trường theo chuỗi các cửa hàng đô thị

Hệ thống phân phối này có các chuỗi cửa hàng kinh doanh chuyên hàng nông sản có chất lượng cao, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, bảo đảm các yêu cầu an toàn thực phẩm. Phương án phát triển thị trường này có thể đặt ra mục tiêu 100 kg/tuần (áp dụng với nhiều hệ thống và mỗi hệ thống 2 điểm bán hàng). Đối tượng tham gia là các tổ chức tập thể đăng ký sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”. Vì vậy, để lôi kéo được hệ thống các cửa hàng tại Hà Nội tham gia phân phối sản phẩm cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Tăng cường công tác quảng bá và giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, tivi...), các công cụ quảng bá truyền thống (tờ rơi, biển quảng cáo, panô, áp phích), các phương tiện quảng bá hiện đại (quảng bá trên internet, xây dựng trang web...)
- Tổ chức các hội nghị thử nếm và giới thiệu sản phẩm tại một số hệ thống phân phối.
- Thu hút và hỗ trợ các tác nhân trung gian tham gia kênh phân phối.
- Đa dạng về bao gói, hoàn chỉnh hệ thống thanh toán qua ngân hàng.

❖ Phương án thâm nhập thị trường qua hệ thống chợ

Tiềm năng phân phối của kênh tiêu thụ này không lớn nhưng là một cách tiếp cận để Dứa Lạng Giang thâm nhập các khu công nghiệp, đô thị mới. Mục tiêu của kênh phân phối này chủ yếu để quảng bá và giới thiệu sản phẩm.

Để lôi kéo được các quầy kinh doanh tại các chợ tham gia phân phối sản phẩm cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Linh hoạt trong giao dịch (phương tiện, thời gian).
- Hỗ trợ họ tài liệu quảng bá sản phẩm (biên hiệu, tờ rơi...) và các chính sách bán hàng đi kèm.

c) Phương án phát triển thị trường theo các chuỗi chế biến dứa

Đây là kênh hàng có tiềm năng lớn với nhu cầu khối lượng tiêu thụ rất lớn, tuy nhiên giá bán sản phẩm thường không cao bằng các kênh hàng bán tươi khác. Nhưng đây là kênh hàng giúp ổn định đầu ra cho người sản xuất. Hiện nay một số doanh nghiệp, HTX đã nghiên cứu sản xuất các sản phẩm nước dứa đóng hộp, dứa sấy... có sử dụng nguyên liệu đầu vào là sản phẩm dứa mang NHCN. Và để tiếp cận được các kênh hàng này thì cần phải có một số giải pháp sau:

- Giới thiệu sản phẩm Dứa Lạng Giang. Và chứng minh năng lực cung ứng cũng như chất lượng sản phẩm mà các tổ chức tập thể trong dự án đã có.
- Tổ chức các hội nghị khách hàng để cho các đối tác có cơ hội gặp nhau và thảo luận hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm.
- Hỗ trợ các thủ tục mà các công ty chế biến yêu cầu như về xuất hóa đơn giá trị gia tăng, giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm, nguồn gốc sản phẩm. Nâng cấp khâu vận chuyển để sản phẩm được cung ứng từ nơi sản xuất đến nhà máy chế biến một cách nhanh chóng và chi phí thấp.

d) Phương án giới thiệu, quảng bá

- Lựa chọn, hỗ trợ thiết kế, in ấn bao bì, phương tiện quảng bá cho các HTX, doanh nghiệp, cá nhân đáp ứng điều kiện sử dụng NHCN, phục vụ hoạt động giới thiệu, quảng bá thương hiệu;
- Tổ chức kết nối tiêu thụ sản phẩm dứa tại thị trường Hà Nội: Xây dựng các điểm bán hàng, mở gian hàng tại siêu thị, tham gia hội chợ nông sản nhằm đưa sản phẩm đến gần với thị trường mục tiêu;
- Hỗ trợ các HTX triển khai bán hàng trên nền tảng thương mại điện tử (Shopee food, sendo, website, mạng xã hội...);
- Phối hợp triển khai với các hoạt động hỗ trợ giới thiệu, quảng bá của các Sở ngành ở địa phương.
- Tập trung, tận dụng các nguồn lực giúp thúc đẩy hoạt động giới thiệu, quảng bá và phát triển thương mại thông qua du lịch nông nghiệp nông thôn, checkin, Trekking... phát huy lợi thế về phong tục tập quán, cảnh quan của huyện Lạng Giang.

4. Nội dung 4. Xây dựng mô hình thí điểm quản lý, sử dụng và khai thác NHCN “Dứa Lạng Giang”

4.1. Xây dựng mô hình quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang”

Dựa trên nghiên cứu, thực tiễn hoạt động của các mô hình quản lý NHCN, dự án đã đề xuất Phương án tổ chức quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” làm căn cứ để triển khai mô hình thí điểm quản lý, khai thác và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”.

a) Hệ thống cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận

- UBND huyện Lạng Giang là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”;

- Phòng Kinh tế & Hạ tầng là cơ quan tham mưu, giúp UBND huyện Lạng Giang quản lý NHCN thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Tham mưu cho UBND huyện Lạng Giang đăng ký bảo hộ, gia hạn và các thủ tục có liên quan đối với nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”;

+ Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đối với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình;

+ Tham mưu, giúp việc cho UBND huyện Lạng Giang trong việc tổ chức thực hiện quản lý việc sử dụng nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình;

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định trong quản lý, sử dụng NHCN của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng;

+ Đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm các quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã trồng dứa trên địa bàn huyện Lạng Giang và các đơn vị có liên quan để hướng dẫn nội dung, các bước thực hiện hoạt động quản lý, kiểm soát đối với NHCN “Dứa Lạng Giang” cho các tổ chức, cá nhân.

- Hoạt động kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch kiểm soát NHCN được Phòng Kinh tế & Hạ tầng xây dựng và thống nhất ban hành. Hình thức kiểm soát được thực hiện thông qua Tổ kiểm soát.

- Tổ chức hoạt động quản lý theo hướng dẫn quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dứa được quy định tại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang .

4.2. Tập huấn, hướng dẫn các chủ thể sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”

a) Tập huấn về sở hữu trí tuệ và NHCN

+ Tổ chức lớp tập huấn cho các hộ sản xuất, hợp tác xã và cán bộ quản lý nhằm nâng cao kiến thức về Sở hữu trí tuệ; các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, trình tự thủ tục đăng ký bảo hộ Sở hữu trí tuệ;

+ Làm rõ tính cấp thiết, vai trò của xây dựng, quản lý và phát thương hiệu đối với nông sản trong bối cảnh hiện nay; Các chính sách của nhà nước liên quan đến khuyến khích phát triển thương hiệu, các giải pháp trong việc phát huy lợi thế của các sản phẩm đặc sản vùng miền dưới dạng thương hiệu cộng đồng (chỉ dẫn địa lý, NHCN, nhãn hiệu tập thể);

+ Phổ biến Quy chế quản lý và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”; Quy định về việc trao quyền, sử dụng nhãn hiệu và hệ thống nhận diện thương hiệu “Dứa Lạng Giang” khi được bảo hộ; Cùng thảo luận và làm rõ vai trò của các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý và phát triển sản phẩm lợi thế của địa phương.

+ Đối tượng tham gia lớp tập huấn: bao gồm cán bộ quản lý, hợp tác xã và 60 cá nhân đại diện cho các hộ sản xuất dứa trên địa bàn tham gia tập huấn.

b) Tập huấn về quy trình sản xuất sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”

Nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, đặc biệt là cập nhật các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong trồng, chăm sóc và thu hoạch sản phẩm đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”. Trung tâm Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND huyện Lạng Giang, UBND các xã và Hội nông dân tổ chức lớp tập huấn về quy trình sản xuất dứa cho bà con nông dân trên địa bàn huyện.

Giảng viên đứng lớp là chuyên gia nhiều năm nghiên cứu về dứa của Viện Rau – quả trung ương trực tiếp giảng dạy. Các học viên (hơn 60 người) là các hộ sản xuất dứa trên địa bàn các xã tham gia lớp học được phổ biến quy trình sản xuất đối với giống dứa Queen, phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu và tập quán canh tác tại địa phương. Qua lớp học các học viên đã được giảng viên hướng dẫn, trao đổi, thảo luận về các biện pháp trồng (chọn, xử lý chồi, khoảng cách, mật độ, thời gian trồng phù hợp); các biện pháp bón phân hợp lý (phân chuồng, vi sinh,...); phương pháp kích thích ra hoa bằng chế phẩm sinh học, quản lý sâu bệnh, che nắng,... Những biện pháp giúp đảm bảo mẫu mã, chất lượng quả và hiệu quả trong sản xuất dứa.

c) Tổ chức tập huấn về chuỗi giá trị đối với NHCN “Dứa Lạng Giang”

Với đặc thù sản xuất dứa quy mô hộ nông dân, sản xuất nhỏ (diện tích trung bình 1,1 ha/hộ), việc liên kết trong sản xuất, kinh doanh và thương mại sản phẩm đóng vai trò quan trọng trong tổ chức sản xuất theo quy mô hàng hóa và thương mại sản phẩm trên thị trường. Điển hình trong liên kết sản xuất là Hợp tác xã dứa sạch Hương Sơn, đơn vị tiên phong trong việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, liên kết sản xuất và thương mại quy mô trên 30 ha, với sản lượng hàng năm đạt trên

1.000 tấn dừa/năm. Đặc biệt là áp dụng các biện pháp thâm canh, rải vụn, giúp nâng cao giá trị, hiệu quả sản xuất dừa.

Hình 41. Một số hình ảnh nổi bật từ các lớp tập huấn



Thông qua lớp tập huấn về chuỗi giá trị, các học viên được tìm hiểu bản chất của liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Bao gồm: liên kết ngang (giữa những người cùng sản xuất) và liên kết dọc (giữa người sản xuất – hợp tác xã – tác nhân thương mại)... nâng cao được kỹ năng, nhận thức vai trò, lợi ích của các tác nhân trong việc đảm bảo tính bền vững trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Thực hành đúng, đồng nhất quy trình kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng đều; tôn trọng các nguyên tắc trong liên kết, cùng chia sẻ thông tin, lợi ích; đảm bảo truy xuất nguồn gốc và chất lượng sản phẩm... là những yếu tố tạo nên thành công của liên kết theo chuỗi giá trị đối với sản phẩm dừa mang NHCN “Dừa Lạng Giang”.

Ngoài ra, các lớp tập huấn được tổ chức đã thể hiện sự quan tâm của Nhà nước, các cấp chính quyền, nhà khoa học đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị sản phẩm dừa tại địa phương. Nâng cao trách nhiệm của người dân, cán bộ quản lý trọng việc xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu sản phẩm dừa, góp phần nâng cao danh tiếng, giá trị cho sản phẩm lợi thế của địa phương. Đặc biệt có nhiều hộ sản xuất dừa là người đồng bào dân tộc (Tày, Nùng, Sán Dìu...) cũng đã tham gia các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức về sản xuất, thị trường để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình, không chỉ có dừa mà còn các sản phẩm nông nghiệp khác tại địa phương.

4.3. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân vận hành quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang”

a) Lựa chọn các tổ chức, cá nhân tham gia mô hình

Để lựa chọn các tổ chức, cá nhân tham gia mô hình quản lý và sử dụng NHCN sau khi được bảo hộ. Đơn vị chủ trì nhiệm vụ đã phối hợp với UBND huyện, UBND các xã, Hội nông dân xã khảo sát, đánh giá các tổ chức, cá nhân có nhu cầu và đáp ứng điều kiện sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức, cá nhân tham gia mô hình:

- Có hoạt động sản xuất, kinh doanh dứa trên địa bàn các xã được bảo hộ;
- Có khu vực sản xuất dứa chuyên canh, có diện tích từ 0,5ha trở lên, áp dụng tốt các biện pháp sản xuất, tuân thủ quy trình kỹ thuật, đảm bảo chất lượng sản phẩm mang NHCN;
- Có nhu cầu sử dụng NHCN, tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng nhãn hiệu đã được chủ sở hữu ban hành;

Kết quả đánh giá, lựa chọn và hỗ trợ đăng ký sử dụng cho 01 Hợp tác xã (tổ chức duy nhất sản xuất kinh doanh dứa) và 18 hộ sản xuất tiêu biểu trên địa bàn 03 xã có vùng sản xuất dứa chuyên canh. Danh sách cụ thể như sau:

b) Phối hợp trong mô hình quản lý NHCN

Sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ sở hữu nhãn hiệu, các đơn vị chuyên môn, chính quyền địa phương cấp xã và các hội đoàn thể mà trực tiếp là Hội nông dân là đại diện của tất cả các hộ sản xuất nông nghiệp (bao gồm cây dứa) trên địa bàn đã giúp cho hoạt động lựa chọn, đánh giá, hỗ trợ công tác quản lý NHCN được diễn ra thuận lợi, nhanh chóng và gắn kết chặt chẽ. UBND các xã với sự phối hợp của Hội nông dân xã đã hỗ trợ cho các phòng chuyên môn (Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) trong việc đánh giá và xác nhận thông tin hồ sơ đăng ký sử dụng NHCN của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn các xã quản lý.

Vai trò dẫn dắt của tổ chức tập thể (Hợp tác xã dứa sạch Hương Sơn) trong việc tiếp cận, phổ biến thông tin. Tiên phong trong việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, sử dụng thử nghiệm bao bì, hệ thống nhận diện, quảng bá sản phẩm đã giúp cho hoạt động thử nghiệm mô hình quản lý và sử dụng NHCN sớm được hình thành trên thực tế.

4.4. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”

a) Hỗ trợ hoàn thiện hệ thống bao bì, phương tiện quảng bá

Dự án hỗ trợ hoàn thiện hệ thống bao bì, tem nhãn và các phương tiện giới thiệu, quảng bá phục vụ hoạt động thử nghiệm sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”.

b) Sản xuất thí điểm phục vụ hoạt động giới thiệu và quảng bá sản phẩm

Đã in ấn và bàn giao đủ số lượng, đảm bảo chất lượng gồm: 3.000 tem, 1.000 tờ rơi, 1.000 bao bì, 10 Standee, 100 sổ tay hướng dẫn quản lý và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”.

Việc thử nghiệm hệ thống bao bì, tem nhãn trong các hoạt động giới thiệu, quảng bá, thương mại sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang” được xem như là bước tiến quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh, quảng bá thương hiệu sản phẩm đặc sản của địa phương đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh.

c) Tổ chức hội nghị công bố NHCN “Dứa Lạng Giang”

Để thúc đẩy các hoạt động truyền thông, quảng bá NHCN “Dứa Lạng Giang”, Đơn vị chủ trì đã phối hợp với UBND huyện Lạng Giang tổ chức Hội nghị công bố và cấp quyền sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang” với sự tham gia của các Sở ban ngành cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương), các tổ chức đoàn thể, phòng ban chuyên môn, các cơ quan báo chí, truyền thông (báo Nhân Dân, báo Tiền Phong, báo Bắc Giang, truyền hình Bắc Giang...) đưa tin về sự kiện, giúp giới thiệu, quảng bá nhãn hiệu đã được bảo hộ.

Hội nghị được nghe báo cáo khoa học về kết quả triển khai dự án, phương án quản lý và phát triển NHCN sau khi được bảo hộ. Lãnh đạo UBND huyện quán triệt tới các phòng ban, UBND các xã trồng dứa, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, HTX phối hợp trong công tác quản lý, khai thác tốt nhãn hiệu được bảo hộ.

Nhân dịp này, UBND huyện Lạng Giang đã trao giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu cho 19 tổ chức, cá nhân tham gia mô hình quản lý và sử dụng NHCN “Dứa Lạng Giang”. Hội nghị được tổ chức là sự kiện quan trọng thể hiện sự quan tâm của Nhà nước đối với người sản xuất, kinh doanh dựa trên địa bàn, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số (Nùng, Sán Diu...). Sự kiện NHCN cho cây Dứa và được pháp luật bảo hộ được địa phương nhận định sẽ tăng sức cạnh tranh trên thị trường và gia tăng giá trị của cây trồng đặc sản này của huyện Lạng Giang, góp phần tạo động lực khắc phục những hạn chế, khó khăn trong các khâu trồng, tiêu thụ, phân phối sản phẩm trên thị trường, đáp ứng nguyện vọng và lợi ích nông dân vùng chuyên canh. Phát triển nông nghiệp, nông thôn, tạo việc làm, thu hút đầu tư chế biến, phát triển sản phẩm OCOP. Sản phẩm dứa Lạng Giang được người tiêu dùng biết đến nhiều hơn. HTX được hỗ trợ nâng cao năng lực, người sản xuất nắm bắt quy trình, ứng dụng kỹ thuật, chú tâm nâng cao chất lượng, lòng tự hào và gắn bó.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

4.2. Về công tác tổ chức chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện dự án

Đơn vị chủ trì đã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND huyện Lạng Giang, trực tiếp là phòng Kinh tế Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã trồng dưa và các đơn vị cung cấp dịch vụ, tổ chức triển khai đúng tiến độ, đạt hiệu quả nhất định, ngay sau khi có quyết định phê duyệt về tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, thời gian thực hiện nhiệm vụ, đơn vị chủ trì đã lên kết hoạch chi tiết và phối hợp với cơ quan đơn vị để triển khai thực hiện dự án

- Sở Khoa học và Công Nghệ tỉnh Bắc Giang: Sở Khoa học và Công nghệ đã có sự hỗ trợ, hướng dẫn và tham gia tích cực vào quá trình giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực tế dự án. Đồng thời, trong quá trình thực hiện dự án, Sở đã bố trí các cán bộ tại phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý khoa học công nghệ cơ sở và Sở hữu trí tuệ, phòng Kế hoạch Tài chính,... thường xuyên hỗ trợ, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện dự án.

- UBND huyện Lạng Giang: UBND huyện Lạng Giang đã phối hợp, phân công Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Nông nghiệp và PTNT tham gia hỗ trợ việc thực hiện dự án. UBND huyện giao phòng Kinh tế và Hạ tầng là đơn vị đầu mối, tham gia hỗ trợ, phối hợp với đơn vị chủ trì thực hiện dự án, cụ thể với các hoạt động như: Tham gia tổ chức các hội thảo, lớp tập huấn; thẩm định và ban hành quy định quản lý và sử dụng, quy định kiểm soát, mẫu NHCN, bộ tiêu chí chứng nhận, bản đồ khu vực địa lý; tham gia vào quá trình vận hành mô hình cấp quyền sử dụng, kiểm soát NHCN.

Bên cạnh đó, đối với các hoạt động hội thảo và liên quan đến chuyên môn, dự án đã nhận được sự hỗ trợ tích cực của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện trong việc cung cấp thông tin và tham gia đóng góp ý kiến.

- UBND các xã trồng dưa trên địa bàn huyện đã tham gia hỗ trợ tích cực trong việc thực hiện các hoạt động tại thực địa và tham gia các lớp tập huấn, hội thảo của dự án. Một số hoạt động như khảo sát; lấy mẫu phân tích UBND xã đều cử cán bộ tham gia dẫn đường, phổ biến thông tin, kế hoạch và hỗ trợ cán bộ thực hiện thu thập thông tin. Nhờ có sự hỗ trợ đó mà các hoạt động triển khai được thực hiện thuận lợi và đạt mục tiêu của hoạt động.

Ngoài ra, dự án cũng phối hợp với các đơn vị dịch vụ có năng lực phù hợp với các nội dung: thiết kế, phân tích chất lượng, xây dựng bản đồ và chuyên gia nông nghiệp có kinh nghiệm nhằm đảm bảo tính khoa học và chất lượng của các nội dung triển khai.

4.2. Về việc hoàn thành các nội dung, bảo đảm kết quả và mục tiêu dự án

4.2.1. So sánh với yêu cầu về sản phẩm của thuyết minh dự án

Căn cứ vào mục 16, Thuyết minh dự án và nội dung tại Khoản 2, Điều 1, Hợp đồng số 16/HĐ-KHCN-DA ngày 10/8/2022 giữa Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang và Trung tâm Phát triển nông thôn về việc thực hiện dự án: “Xây dựng, quản lý và phát triển NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang”. Các sản phẩm và kết quả đã được thực hiện như sau:

Bảng 13. So sánh yêu cầu và kết quả sản phẩm dự án

TT	Kết quả, sản phẩm và các tiêu chí đánh giá chủ yếu	Kết quả	Mức độ
1	Báo cáo kết quả dự án (Báo cáo tổng hợp và báo cáo cáo tóm tắt).	x	Đã hoàn thành
2	Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng sản xuất, kinh doanh sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.	x	Đã hoàn thành
3	02 bản đồ: bản đồ hiện trạng và bản đồ khu vực địa lý tương ứng với vùng sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” tỷ lệ 1/10.000.	x	Đã hoàn thành
4	Bộ hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” dùng cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang.	x	Đã hoàn thành
5	Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang” được cấp.	x	Đã hoàn thành
6	01 bản hướng dẫn quy trình kỹ thuật sản xuất, thu hoạch, bảo quản quả dứa mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành
7	Hệ thống các văn bản quản lý; phương tiện nhận diện, khai thác nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành
8	Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang”	x	Đã hoàn thành
9	Hệ thống truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm quả dứa tươi mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành
10	Mô hình thí điểm quản lý, khai thác và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành

11	Kế hoạch quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành
12	Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát chất lượng sau khi sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang được bảo hộ.	x	Đã hoàn thành
13	02 chuyên đề nghiên cứu: Chuyên đề 1: Vùng địa danh, lịch sử, danh tiếng của sản phẩm “Dứa Lạng Giang”; Chuyên đề 2: Xác định các tiêu chí về hình thái, cảm quan và chất lượng sản phẩm quả dứa mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”.	x	Đã hoàn thành
14	Hồ sơ 02 hội thảo khoa học: Hội thảo 01: Hội thảo lấy ý kiến về mẫu nhãn hiệu, bản đồ, quy chế quản lý và sử dụng, tiêu chí chứng nhận và thống nhất hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN “Dứa Lạng Giang”; Hội thảo 2: Tổ chức hội thảo lấy ý kiến về hệ thống công cụ quản lý và hệ thống nhận diện, quảng bá NHCN “Dứa Lạng Giang”	x	Đã hoàn thành
15	Hồ sơ 01 hội nghị công bố và 03 hội nghị tập huấn cho 180 lượt người;	x	Đã hoàn thành
16	Sản phẩm khác: 01 mẫu phiếu điều tra và 90 phiếu điều tra đầy đủ thông tin; Phiếu kết quả phân tích 30 mẫu quả dứa tươi.	x	Đã hoàn thành

Đánh giá chung về hoàn thành khối lượng công việc so với thuyết minh dự án: Dự án đã hoàn thành khối lượng công việc theo thuyết minh, các sản phẩm đã được thực hiện, triển khai áp dụng và sử dụng trên thực tế.

4.2.2. Đánh giá kết quả thực hiện theo nội dung

a. Về cách tiếp cận hỗ trợ, xây dựng NHCN

- Để đảm bảo sự tham gia của các tổ chức, cá nhân liên quan, quá trình xây dựng các quy định về kỹ thuật như: kỹ thuật sản xuất, kiểm soát chất lượng, cán bộ hỗ trợ phải khảo sát, đánh giá chi tiết để nắm bắt thực hành thực tế của người dân nhằm xây dựng các quy định phù hợp với thực tiễn;

- Quá trình xây dựng mang tính cộng đồng dựa trên sự đồng thuận là một nguyên tắc cơ bản là luôn phải được áp dụng trong suốt quá trình triển khai dự án. Sự tham gia của người dân có mức độ ảnh hưởng là rất cần thiết để xây dựng những quy định, quy định phù hợp với điều kiện của địa phương;

- Trong quá trình xây dựng NHCN, nhiều khó khăn, vướng mắc cần có sự hỗ trợ tích cực của cấp ủy, chính quyền để giải quyết những khó khăn như: lựa chọn chủ sở hữu, xây dựng logo, xác định đối tượng có khả năng sử dụng...

b. Đánh giá về quá trình đăng ký NHCN

Quá trình xây dựng xác lập quyền bảo hộ NHCN được diễn ra đúng tiến độ, đảm bảo những yêu cầu cơ bản trong bảo hộ một NHCN, cụ thể là:

- Quá trình xây dựng hồ sơ đảm bảo tính khoa học, khách quan, đúng thực tế, là cơ sở để quản lý, sử dụng và khai thác NHCN một cách hiệu quả;

- Sự tham gia nhiệt tình của các cơ sở, người dân, các cơ quan quản lý của địa phương, đảm bảo tính minh bạch, đồng thuận;

- Các quy chế, quy định được xây dựng hợp lý, phù hợp với điều kiện về quản lý, tổ chức sản xuất, thương mại của sản phẩm.

Quá trình xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ NHCN nhận được sự đồng thuận của cả chính quyền và người dân ngay từ khi bắt đầu triển khai dự án. Thể hiện bằng sự tham gia tích cực của các hộ sản xuất, cơ sở và chính quyền địa phương trong việc xác định sản phẩm, đặc tính bảo hộ, thiết kế logo, hệ thống bao bì, nhận diện... các cuộc hội thảo lấy ý kiến về Hồ sơ đăng ký bảo hộ, các quy định, phương tiện quản lý, giới thiệu quảng bá có sự tham gia đầy đủ của các phòng chuyên môn, UBND huyện, xã, đoàn thể, HTX và các hộ sản xuất, kinh doanh dựa trên địa bàn.

c. Đánh giá về quá trình xây dựng quy định quản lý và sử dụng NHCN

Để xây dựng các Quy chế, quy định quản lý và sử dụng, cơ quan chủ trì đã vận dụng các kinh nghiệm của cả quá trình nhiều năm tham gia hỗ trợ phát triển các nhãn hiệu cộng đồng ở nhiều địa phương trong cả nước. Dự thảo và lấy ý kiến đồng thuận của người sản xuất, cơ quan quản lý nhằm tìm ra một mô hình khả thi, có thể vận hành được trong bối cảnh của địa phương.

Trong mô hình hiện nay, Phòng Kinh tế và Hạ tầng có vai trò nhận, phối hợp với UBND các xã, hội đoàn thể xét duyệt hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng và vận hành mô hình. UBND các xã có vai trò phối hợp, tham gia thực hiện kế hoạch kiểm soát; xây dựng các tổ, nhóm người sản xuất và hỗ trợ, giám sát hoạt động của các tổ nhóm; hướng dẫn người sử dụng NHCN tuân thủ, hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động kiểm soát được triển khai theo đúng quy định.

Để NHCN thực sự phát huy tác dụng, yếu tố quan trọng nhất là sản phẩm mang NHCN phải có chỗ đứng trên thị trường, từ nhu cầu thị trường lớn mới thúc đẩy ngược lại sản xuất và từ đó thúc đẩy hoạt động đăng ký quyền sử dụng. Do vậy, hoạt động xúc tiến thương mại trong cấu phần của dự án cần phải được chú trọng

hơn nữa. Khi hoạt động thị trường được đẩy mạnh thì mới thúc đẩy cơ quan tiến hành kiểm soát để đảm bảo chất lượng như công bố.

Giai đoạn sau khi kết thúc dự án, các Sở ngành, UBND huyện và các phòng chuyên môn cần tiếp tục các hoạt động hỗ trợ, đặc biệt là hoạt động xúc tiến thương mại cho sản phẩm như đưa sản phẩm tham gia hội chợ trong và ngoài tỉnh, giới thiệu sản phẩm, giúp nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về sản phẩm NHCN.

4.2.3. Mức độ thực hiện nội dung và quy mô so với hợp đồng

- Dự án Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhìn chung đã được triển khai đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng công việc theo thuyết minh.

- Sản phẩm của dự án đã được xây dựng đảm bảo các nguyên tắc tham gia, dân chủ, đồng thuận của người dân, đảm bảo chất lượng và được đơn vị chủ sở hữu NHCN tiếp nhận và đưa vào áp dụng trên thực tế.

- Văn bằng bảo hộ NHCN đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 489904 theo Quyết định số 51579/QĐ-SHTT.IP ngày 04/05/2024;

- Các sản phẩm của dự án đã hoàn thành được giao nộp đầy đủ;

- Mô hình quản lý và sử dụng NHCN được xây dựng và vận hành trên thực tế, 19 tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng NHCN (01 HTX và 18 hộ trồng dứa trên địa bàn 03 xã).

- Hệ thống nhận diện, phương tiện phục vụ phát triển thương mại của sản phẩm được thiết kế, được Hợp tác xã Dứa sạch Hương Sơn thử nghiệm sử dụng cho sản phẩm dứa trên thị trường.

- Nhận thức NHCN, kiến thức về thương hiệu của người sản xuất, thương mại và chính quyền địa phương từng bước được nâng cao.

- Hệ thống phương tiện nhận diện... đã hoàn thành, được dùng để quảng bá sản phẩm, phát triển thị trường, người tiêu dùng cũng có cơ sở để tiếp cận, tìm hiểu về sản phẩm mang NHCN.

- Phát huy được hiệu ứng truyền thông trong giới thiệu, quảng bá nhãn hiệu chứng nhận được bảo hộ thông qua Lễ công bố và cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”. Đây là bước tạo đà quan trọng để thương hiệu dứa Lạng Giang được người tiêu dùng biết đến nhiều hơn, khẳng định uy tín, chất lượng và danh tiếng trên thị trường.

4.2.4. Đánh giá tình hình sử dụng kinh phí dự án

Kinh phí dự án sử dụng như sau:

- Tổng kinh phí được duyệt: 740.000.000 đồng
- Tổng kinh phí sử dụng: 735.780.000 đồng
- Kinh phí không sử dụng: 4.220.000 đồng

Tài chính và báo cáo tài chính được kế toán hoàn thành kịp thời đáp ứng tiến độ kế hoạch đề ra. Kịp thời báo cáo, trình Sở Khoa học và Công nghệ có những điều chỉnh kịp thời theo tiến độ triển khai dự án.

Dự án đã tuân thủ các nguyên tắc tài chính và chế độ kế toán của vốn ngân sách nhà nước.

4.2.5. Về hiệu quả khoa học và hiệu quả về kinh tế-xã hội

- Hiệu quả khoa học:

Các kết quả nghiên cứu được triển khai đảm bảo tính khoa học, phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Việc xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ thành công NHCN “Dừa Lạng Giang”, xây dựng mô hình, công cụ quản lý đối với NHCN sau khi được bảo hộ. Hướng dẫn kỹ thuật được xây dựng và hoàn thiện góp phần điều chỉnh định hướng phát triển sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm dựa trên địa bàn các huyện. Nâng cao trình độ kỹ thuật canh tác, tổ chức hợp tác sản xuất và kinh doanh sản phẩm cho các hộ, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm dựa trên địa bàn huyện Lạng Giang.

- Hiệu quả kinh tế, xã hội:

Các kết quả đạt được của dự án đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp và người dân trong xây dựng, quản lý và bảo vệ nhãn hiệu, nâng cao kỹ thuật sản xuất, chế biến các sản phẩm dựa theo yêu cầu chất lượng chứng nhận.

Việc nhãn hiệu chứng nhận “Dừa Lạng Giang” được bảo hộ và tổ chức thành công Lễ công bố, thu hút các kênh truyền thông đưa tin đã giúp giới thiệu, quảng bá và khẳng định uy tín, chất lượng của sản phẩm dựa đối với người tiêu dùng. Giá bán của sản phẩm dựa bước đầu có xu hướng tăng lên nhờ hiệu ứng lan tỏa từ các hoạt động của dự án, đặc biệt là sau khi được bảo hộ NHCN. Kết quả ghi nhận giá bán dựa năm 2024 tăng lên 15 – 20% so với năm 2022 (thời điểm trước khi triển khai dự án).

Ngoài ra, các hoạt động triển khai và sự thành công của dự án góp phần khẳng định sự quan tâm của Nhà nước đối với nông nghiệp nông thôn, cải thiện sinh kế cho người dân, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số.

PHẦN V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

5.1. Kết luận

Với sự hỗ trợ của địa phương, đặc biệt là Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. Qua 02 năm triển khai thực hiện, dự án đã hoàn thành mục tiêu, nội dung đề

ra. Các kết quả quan trọng đã đạt được của dự án bao gồm:

- Nội dung 1. Đăng ký xác lập quyền cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang”: Đánh giá hiện trạng sản xuất, thương mại sản phẩm dứa; xây dựng mẫu nhãn hiệu (logo); xây dựng các tiêu chí chứng nhận; xây dựng quy định quản lý và sử dụng NHCN; xây dựng bản đồ vùng sản phẩm mang NHCN; hoàn thiện nộp hồ sơ và đăng ký bảo hộ NHCN. Nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” đã được cấp văn bằng bảo hộ theo 51579/QĐ-SHTT. TP ngày 04/05/2024 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 489904 cho nhãn hiệu “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (Phụ lục 1).

- Nội dung 2. Xây dựng hệ thống văn bản quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang: Xây dựng, hoàn thiện và ban hành hệ thống các văn bản quản lý gồm: i) Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Lạng Giang về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Dứa Lạng Giang” cho sản phẩm dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; ii) Quyết định 1247/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Lạng Giang về việc Ban hành Hướng dẫn quy định quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Dứa Lạng Giang" cho sản phẩm quả dứa của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Nội dung 3. Xây dựng và triển khai hệ thống quảng bá, xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”: thiết kế hệ thống nhận diện; hỗ trợ in ấn tờ rơi, standee-poster, hộp catton, tem hỗ trợ các HTX thử nghiệm trong thương mại; Các sản phẩm in ấn đã được các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng trên thị trường, giúp giới thiệu, quảng bá, nâng cao danh tiếng sản phẩm.

- Nội dung 4: Xây dựng mô hình thí điểm quản lý, sử dụng và khai thác NHCN “Dứa Lạng Giang”: Mô hình quản lý NHCN “Dứa Lạng Giang” theo 2 cấp độ: UBND và các phòng ban chuyên môn các huyện tham gia kiểm soát, các hộ sản xuất và kinh doanh dứa tự kiểm soát. Dựa trên quy định đã được ban hành, đơn vị thực hiện dự án đã phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, UBND các xã, Hội nông dân hoàn thiện hồ sơ cấp quyền sử dụng NHCN. Đến nay đã có 19 tổ chức, cá nhân (1 HTX và 18 hộ gia đình) được UBND huyện cấp quyền sử dụng. Tổ chức được 3 lớp tập huấn (60 người/lớp) cho 180 lượt học viên về quản lý và sử dụng, quản lý quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm và liên kết thị trường theo chuỗi giá trị cho sản phẩm mang NHCN “Dứa Lạng Giang”.

- Tổ chức theo dõi – đánh giá dự án theo định kỳ nhằm điều chỉnh kịp thời các hoạt động, sử dụng kinh phí phù hợp theo đúng các yêu cầu nội dung và mục tiêu của dự án đã đề ra.

5.2. Kiến nghị

a) Đối với chủ sở hữu NHCN (UBND huyện Lạng Giang)

- Quản lý, quy hoạch ổn định vùng sản xuất dựa tập trung trên địa bàn các xã.
- Phối hợp với UBND các xã tổ chức và thực hiện các hoạt động quản lý vùng nguyên liệu, chất lượng sản phẩm.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền làm thay đổi nhận thức về canh tác, sản xuất, thị trường, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất.
- Huy động các nguồn lực hỗ trợ tổ chức sản xuất, xúc tiến hoạt động quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm, khuyến khích đầu tư chế biến gia tăng giá trị; Học tập kinh nghiệm, xây dựng và liên kết xây dựng vùng nguyên liệu, áp dụng kinh tế tuần hoàn vào sản xuất dựa; Phát triển sản phẩm OCOP cho sản phẩm quả dựa và sản phẩm chế biến từ dựa; củng cố, nâng cao năng lực của HTX, nhân rộng mô hình tại các xã trên địa bàn.

b) Phòng chuyên môn các huyện

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất và kinh doanh dựa trên địa bàn thực hiện các giải pháp phát triển thị trường;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch quản lý NHCN và kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN trên địa bàn.
- Hỗ trợ các HTX, doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị, công cụ nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm.

c) Đối với các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng

- Xác định giải pháp nâng cao chất lượng và tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm: phân loại, sơ chế, đóng gói, vận chuyển để thực hiện tốt chiến lược mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Đề xuất các hoạt động hỗ trợ cụ thể về quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại và xây dựng liên kết thị trường tiêu thụ dựa đến UBND huyện, sở Công thương.
- Tăng cường áp dụng kỹ thuật nhằm thâm canh tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và đầu tư sử dụng đúng hệ thống nhận diện, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm đã đăng ký.
- Kịp thời phản ánh những trường hợp vi phạm quy định quản lý và sử dụng NHCN lên các cơ quan có thẩm quyền.